|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**PHIẾU GHI NHẬN, ĐÁNH GIÁ BÀI DẠY, CHỦ ĐỀ DẠY HỌC BẬC TRUNG HỌC**

Họ và tên giáo viên dạy: .......................................................................................................................

Trường: ................................................................................................ Lớp:........................................

Môn: ............................ Tên bài (chủ đề):.............................................................................................

Thời gian: ………………………………………………………………………………...…………..

Họ và tên người dự: .......................................................... Chuyên môn: ............................................

Đơn vị công tác: ...................................................................................................................................

**Phần ghi nhận:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung hoạt động** | **Tiến trình hoạt động của GV, HS** | **Nhận xét, đánh giá, góp ý** |
|  |  |  |

**Phần đánh giá**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Tiêu chí** | **Đánh giá** | | | | |
| **Tốt**  **9-10** | **Khá**  **7-8** | **T.B**  **5-6** | **Yếu**  **3-4** | **Kém**  **1-2** |
| **1. Kế hoạch và tài liệu dạy học**  (20 điểm) | 1.1 Xác định đầy đủ, hợp lý mục tiêu, nội dung, phương pháp và các thiết bị dạy học trong kế hoạch dạy học. |  |  |  |  |  |
| 1.2. Thiết kế rõ ràng, đầy đủ, hợp lý chuỗi hoạt động học của học sinh, phù hợp với mục tiêu, nội dung dạy học. |  |  |  |  |  |
| **2. Giáo viên tổ chức hoạt động học**  (40 điểm) | 2.1. Thực hiện sinh động việc chuyển giao nhiệm vụ học tập; tổ chức nội dung chuỗi hoạt động học đầy đủ, đúng kế hoạch. |  |  |  |  |  |
| 2.2. Vận dụng hiệu quả, sinh động các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực, xử lý linh hoạt các tình huống sư phạm. |  |  |  |  |  |
| 2.3. Các kiến thức tổng hợp, kết luận được nêu lên chính xác, đầy đủ. |  |  |  |  |  |
| 2.4. Thực hiện hợp lý, hiệu quả việc lồng ghép các thông tin, kiến thức thực tiễn, tích hợp. |  |  |  |  |  |
| **3. Học sinh thực hiện hoạt động học**  (40 điểm) | 3.1. Học sinh tích cực, chủ động, hợp tác cùng nhau và cùng giáo viên trong thực hiện các hoạt động học tập. |  |  |  |  |  |
| 3.2. Các đối tượng học sinh đều tham gia vào các hoạt động học, phù hợp với trình độ bản thân. |  |  |  |  |  |
| 3.3. Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. |  |  |  |  |  |
| 3.4. Học sinh vận dụng được các kiến thức, kĩ năng, thái độ vào các luyện tập, tình huống cụ thể, thực tiễn cuộc sống. |  |  |  |  |  |

**Tổng điểm (Đ):** …………………………………… **Đánh giá chung:** ……………………………

(**Loại Giỏi:** Đ ≥ 85, điểm mỗi tiêu chí (ĐTC) ≥ 6, **Loại Khá:** 65 ≤ Đ ≤ 84, ĐTC ≥ 5,

**Loại Trung bình:** 50 ≤ Đ ≤ 64, **Chưa đạt yêu cầu**: các trường hợp còn lại.)

**Nhận xét chung:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…

..........................., ngày ..... tháng ......năm ............

Người dự